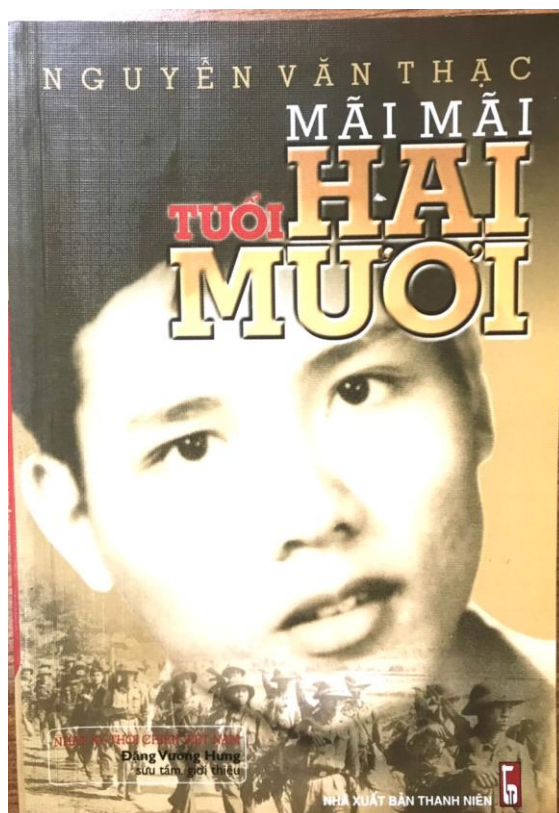


GIỚI THIỆU SÁCH THÁNG 12

Cuốn sách “ MÃI MÃI TUỔI HAI MƯƠI”



Chúng ta đang được sống trong đất nước hòa bình và hòa bình đó phải đánh đổi cả máu và nước mắt của những thế hệ ông bà, cha mẹ đi trước, cả trăm họ để lại chỉ là những bức thư, nhật ký dính mùi bom đạn điều đó cho ta thấy tâm hồn tưởng tượng phong phú và thế hệ thanh niên đã từng sát cánh chiến đấu với những trận chiến thần thánh của dân tộc để rồi chúng ta thối thía về một thời. Song hành với những trận chiến oanh liệt đó lại là góc khuất thâm kín trong tâm hồn của người chiến sĩ. Hôm nay, em muốn giới thiệu với các thầy cô giáo và các bạn học sinh góc khuất tâm hồn của những người chiến sĩ ấy qua cuốn nhật ký “Mãi mãi tuổi hai mươi” của người anh hùng liệt sỹ Nguyễn Văn Thạc do Đặng Vương Hưng sưu tầm và giới thiệu. Sách đã được Nhà xuất bản Thanh Niên ấn hành và xuất bản năm 2005 cùng thời điểm với nhật ký của Đặng Thùy Trâm.

“Mãi mãi tuổi 20” vốn là tên biên tập cuốn nhật ký chép tay “Chuyện đời”, được in trên khổ 13x19cm kết hợp với 295 trang viết đầy xúc động và chân thực của người chiến sĩ Việt Nam thời kháng chiến. Đó là trải nghiệm thực tiễn vô cùng gian truân nhưng lại đầy sự say mê của một thanh niên trí thức trong những năm đầu thập niên 70 ở thế kỉ trước đó. Với giọng điệu trần thuật sâu sắc, lời văn ngắn gọn, ngòi kể thứ nhất, thể loại độc thoại nhật ký dường như đã đem lại sự gần gũi, thân thuộc với người đọc để người đọc hiểu được những trải nghiệm và cảm xúc mà tác giả muốn chia sẻ, kết hợp nhuần nhuyễn giữa đời thường, giữa tự sự và trữ tình cùng giọng văn mượt mà Nguyễn Văn Thạc có lẽ khắc họa rõ dòng hồi tưởng về chính mình.

Ngay trên trang bìa cuốn sách lại là khuôn mặt tuấn tú, rạng ngời của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc. Anh sinh ngày 14/10/1952 tại làng Bưởi, Hà Nội trong một gia đình thợ thủ công và mất ngày 30/7/1972. Suốt 10 năm phổ thông, anh đều đạt giải nhất A1, năm lớp 10 anh Thạc đạt giải nhất học sinh giỏi văn toàn miền Bắc năm 1969-1970. Với thành tích kể trên, anh đã được Ban tuyển sinh Hà Nội xếp vào danh sách đi Liên Xô. Nhưng đa số những nam sinh xuất sắc năm đó đều phải ở lại để nhập ngũ. Vừa học năm thứ nhất đại học Toán-Cơ, anh vừa tự học thêm để hoàn thành chương trình năm 2 và được cho lên thẳng năm ba. Nguyễn Văn Thạc đã nhập ngũ ngày 6/9/1971. Ngày 2/10/1971, anh đã ghi lại những dòng nhật ký đầu tiên. Đến cuối tháng 5/1972, vừa huấn luyện, vừa hành quân; mặc dù phải đi xa, nhưng tranh thủ những ngày nghỉ, dậy sớm... anh đã viết được 240 trang sổ tay. Có lẽ, nhật ký “Mãi mãi tuổi hai mươi” chính là một trong số nhật ký thành công của người liệt sĩ ấy. Xuyên suốt cuốn sách toàn là những khát vọng được vào trận chiến, giáp mặt quân thù. Vì là cuốn nhật ký tưởng chừng như không ai chú ý đến nên người con trai ấy đã tự phô diễn hết tâm tư của mình gửi gắm trong đó. Lúc thì tràn đầy niềm vui, phấn khởi lúc thì chán chường tuyệt vọng. Song tình yêu và niềm tin vẫn là then chốt chủ đạo trong trái tim người lính. Đọc từng lời văn ta cảm

nhận được tình yêu, nỗi nhớ dành cho quê hương da diết kết hợp cả tình yêu dành cho dân tộc bất diệt gắn liền với tình yêu đôi lứa trong sáng, thủy chung. Hình ảnh người con gái Như Anh – người anh yêu xuyên suốt cả cuốn nhật ký, nhiều khi ta cảm tưởng rằng Thạc như đang viết cho Như Anh, trò chuyện với cô gái ấy. Hình bóng người con gái đó dường như đã ám ảnh anh mỗi khi buồn vui, mệt mỏi, tiếp sức cho anh lý tưởng sống, cách mạng. Tình yêu tha thiết, trong sáng tạo nên một phần lãng mạn, bình yên trong cuốn nhật ký. Dù vậy Thạc vẫn luôn day dứt, tự trách mình chưa cống hiến hết cho đất nước, cho Cách mạng. Cuộc kháng chiến chống Mỹ diễn ra ác liệt. Nhiều học sinh phải tạm dừng học tập, nhiều học sinh, sinh viên phải tạm gác lại những hoài bão, giấc mơ tuổi trẻ để lên đường nhập ngũ, và đã có những học sinh, sinh viên tuổi đời còn trẻ mà nhưng đã ngã xuống mãi mãi ở tuổi 20.

Lật từng trang sách chúng ta sẽ thấy những trận chiến oanh liệt nhưng cũng quyết liệt trong đó, nó đều có những cảm xúc, những kỷ niệm của Thạc. Đọc từng lời văn ta càng thấm thía thái độ quên mình, bỏ lại niềm vui cá nhân để chiến đấu vì đất nước, không chỉ là anh mà còn là của toàn thể hệ trẻ thời kháng chiến, xứng đáng để con cháu thế hệ sau học hỏi. Giọng điệu có lúc bình yên nhưng cũng có lúc đau thương càng khiến cho mỗi người phải suy ngẫm trách nhiệm trong công cuộc xây dựng, kiến thiết đất nước lúc hiện giờ.